

Bản án số: 77/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 05/9/2023
V/v "Tranh chấp ly hôn
và nuôi con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Tấn Đầu

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Thành Thái

2. Ông Nguyễn Duy Khương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kiều Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân
huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang:
Ông Lê Quốc Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành,
Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số:
270/2023/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2023 về việc "Xin ly hôn và nuôi
con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2023/QĐST-HNGĐ,
ngày 17 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Neáng Sóc Q**, sinh năm 1990

Địa chỉ: Khóm Ab, thị trấn BC, huyện TT, tỉnh AG

2. Bị đơn: Anh **Triệu Hoàng A**, sinh năm 1994

Địa chỉ: ấp MH, xã MH, huyện CT, tỉnh G

Chị Q và anh A đều có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng
như tại phiên tòa sơ thẩm chị Neáng Sóc Q trình bày: Vào năm 2016, chị và anh
Triệu Hoàng A quen nhau và có làm lễ cưới sau đó đăng ký kết hôn tại UBND
xã VY, huyện CT, tỉnh AG. Thời gian đầu anh chị chung sống rất hòa thuận,
hạnh phúc, anh chị có 01 người con chung Triệu Khắc T, sinh ngày 01/01/2018

nhưng đến khoảng thời gian gần đây thì giữa anh chị xảy ra nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm và chúng tôi đã nhiều lần cố gắng hàn gắn nhưng vẫn mâu thuẫn nhau. Nay chị cảm thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị khởi kiện xin ly hôn.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Neáng Sóc Q yêu cầu:

- Về hôn nhân: Xin được ly hôn với anh Triệu Hoàng A
- Về việc nuôi con chung: Yêu cầu được nuôi dưỡng 01 người con chung Triệu Khắc T, sinh ngày 01/01/2018. Không yêu cầu anh A phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Bị đơn anh Triệu Hoàng A có ý kiến trình bày:* Về quan hệ hôn nhân, con chung và tài sản chung anh A xác nhận đúng như chị Neáng Sóc Q trình bày. Tuy nhiên, anh không đồng ý ly hôn với chị Neáng Sóc Q vì anh còn thương vợ thương con; Về con chung: Nếu chị Q vẫn cương quyết ly hôn thì anh yêu cầu được Triệu Khắc T, sinh ngày 01/01/2018. Yêu cầu chị Q cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 01 triệu đồng đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Tại phiên tòa hôm nay, anh Triệu Hoàng A có ý kiến:

- Về hôn nhân: Anh không đồng ý hôn với chị Neáng Sóc Q do anh còn thương vợ thương con nên anh không muốn ly hôn

- Về việc nuôi con chung: Tại phiên tòa anh Triệu Hoàng A thống nhất giao 01 người con chung tên Triệu Khắc T, sinh ngày 01/01/2018. Anh không cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, sự tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng và ý kiến về việc giải quyết vụ án:*

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký thực hiện đúng quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Thời hạn

chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định tại Điều 203 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung:

- Về hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Neáng Sóc Q. Cho chị Neáng Sóc Q được ly hôn với anh Triệu Hoàng A

- Về con chung: Giao cháu Triệu Khắc T, sinh ngày 01/01/2018 cho chị Neáng Sóc Q chăm sóc nuôi dưỡng.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] - Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Neáng Sóc Q thực hiện quyền khởi kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự là thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

[2] - Về quan hệ pháp luật tranh chấp, nguyên đơn chị Neáng Sóc Q yêu cầu ly hôn với bị đơn anh Triệu Hoàng A và yêu cầu được nuôi dưỡng người con chung tên Triệu Khắc T, sinh ngày 01/01/2018. Nên quan hệ pháp luật tranh chấp được xác định trong vụ án là “*Tranh chấp xin ly hôn và nuôi con chung*”.

[3] - Về nội dung vụ án: Nguyên đơn chị Neáng Sóc Q cho rằng vào năm 2021, chị và anh Triệu Hoàng A chung sống với nhau có làm lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Vĩnh Thành, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang. Thời gian đầu anh chị chung sống rất hòa thuận và có 01 người con tên Triệu Khắc T, sinh ngày 01/01/2018 nhưng đến khoảng thời gian gần đây thì giữa anh chị xảy ra nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm và anh chị đã nhiều lần cố gắng hàn gắn nhưng vẫn mâu thuẫn nhau nên chị đã ly thân với nhau hơn 01 năm nay.

Còn Anh Triệu Hoàng A thì không thống nhất ly hôn anh cho rằng còn thương vợ thương con, mâu thuẫn gia đình không có vấn đề gì lớn dẫn đến việc ly hôn.

Hội đồng xét xử xét thấy: Chị Neáng Sóc Q và anh Triệu Hoàng A tiến tới quan hệ vợ chồng trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thành, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 27/10/2016 nên hôn nhân của anh, chị là hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu khởi kiện của chị Neáng Sóc Q yêu cầu ly hôn với anh Triệu Hoàng A: Mâu thuẫn về hôn nhân giữa chị Neáng Sóc Q và anh Triệu Hoàng A đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài, tại phiên tòa chị Neáng Sóc Q vẫn cương quyết yêu cầu xin được ly hôn với anh Triệu Hoàng A. Do đó việc xin ly hôn của chị Neáng Sóc Q đối với anh Triệu Hoàng A là hoàn toàn có căn cứ phù hợp tại Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014. Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Neáng Sóc Q đối với anh Triệu Hoàng A.

[4] - Về quan hệ con chung: Chị Neáng Sóc Q và anh Triệu Hoàng A xác nhận trong quá trình chung sống anh chị có 01 người con tên Triệu Khắc T, sinh ngày 01/01/2018 hiện nay đang sinh sống cùng chị Neáng Sóc Q. Chị Neáng Sóc Q yêu cầu được nuôi dưỡng người con chung, không yêu cầu anh A phải cấp dưỡng nuôi con chung. Tại phiên tòa anh Triệu Hoàng A cũng thống nhất giao người con chung tên Triệu Khắc T, sinh ngày 01/01/2018 cho chị Q tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng. Hội đồng xét xử xét thấy: Kể từ sau khi chị Q và anh A ly thân cho đến nay thì chị Neáng Sóc Q là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Triệu Khắc T và chị vẫn chăm sóc tốt cháu T. Nên Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục giao cháu Triệu Khắc T, sinh ngày 01/01/2018 cho chị Neáng Sóc Q tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng để không làm thay đổi môi trường sinh sống và phát triển bình thường của cháu và cũng là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về việc cấp dưỡng nuôi con: Do chị Neáng Sóc Q không yêu cầu anh Triệu Hoàng A cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Anh Triệu Hoàng A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[5] - Về tài sản chung: Chị Neáng Sóc Q và anh Triệu Hoàng A xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét giải quyết.

[6] - Về nợ chung: Chị Neáng Sóc Q và anh Triệu Hoàng A xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét giải quyết.

[7] - Xét quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở và phù hợp với quy định của pháp luật như đã phân tích nêu trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] - Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 01 tháng 01 năm 2017 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án buộc nguyên đơn chị Neáng Sóc Q phải nộp án phí hôn nhân sơ thẩm 300.000 đồng, nhưng chị Neáng Sóc Q được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0000902 ngày 17/7/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 56; Điều 57; Điều 80; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của nguyên đơn chị Neáng Sóc Q đối với bị đơn anh Triệu Hoàng A.

1. Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn chị Neáng Sóc Q được ly hôn với bị đơn anh Triệu Hoàng A.

2. Về con chung: Giao cháu Triệu Khắc T, sinh ngày 01/01/2018 cho chị Neáng Sóc Q tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng. Chị Neáng Sóc Q không yêu cầu

anh Triệu Hoàng A phải cấp dưỡng nuôi con. Anh Triệu Hoàng A không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Triệu Hoàng A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Chị Neáng Sóc Q và anh Triệu Hoàng A xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Tòa không xem xét giải quyết.

4. Về nợ chung: Chị Neáng Sóc Q và anh Triệu Hoàng A xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Tòa không xem xét giải quyết.

5. Về án phí: Buộc nguyên đơn chị Neáng Sóc Q phải nộp án phí hôn nhân sơ thẩm 300.000 đồng, nhưng chị Neáng Sóc Q được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0000902 ngày 17/7/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

6. Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- THADS huyện Châu Thành;
- UBND xã Vĩnh Thành, Châu Thành
- , An Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Tấn Đầu